

BÁO CÁO

Hoạt động của HĐQT năm 2024, kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2025.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.

- Căn cứ Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;

- Căn cứ Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHCD ngày 27/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Hội đồng quản trị báo cáo về hoạt động của HĐQT trong năm 2024, kết quả SX-KD năm 2024 và kế hoạch SX-KD năm 2025, như sau:

I. Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2024:

- Tình hình thế giới diễn biến phức tạp, chiến tranh Nga - Ukraine, chiến tranh Trung đông, gây gián đoạn về chuỗi cung ứng toàn cầu và biến động về lương thực, nhiên liệu, ... Giá cả thị trường tinh bột rất khó dự báo.

- Kinh tế Trung Quốc tăng trưởng thấp, nhu cầu tinh bột giảm, giá ngô giảm, ... Giá tinh bột sản phẩm giảm nhanh, cuối năm giảm 30% so với đầu năm do Thái Lan giảm giá và cạnh tranh với tinh bột tại Lào.

- Vùng nguyên liệu Việt Nam, Thái Lan và Campuchia tương đối định. Vùng nguyên liệu Nam Lào tăng khoảng 20% so với năm trước.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	TH/KH (%)
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	6.700.000	6.697.020	99,96
2. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	150.000	94.043	62,70
3. Khấu hao	Triệu đồng	100.000	87.027	87,03
4. LN sau thuế C.ty mẹ (HN)	Triệu đồng	230.000	152.901	66,48
5. Khấu hao hợp nhất	Triệu đồng	145.000	139.002	95,86
6. Vốn điều lệ	Triệu đồng	297.700	297.705	100,00
7. Cổ tức	Đồng/CP	3.000-4.000		
8. Thu nhập (người/tháng)	1.000đ	13.000	13.100	100,77
9. Sản phẩm tinh bột sản	Tấn	540.000	549.390	101,74
9.1 Công ty mẹ sản xuất:	Tấn	305.000	287.888	94,39
- Tinh bột thường	Tấn	220.000	213.382	96,99
- Tinh bột biến tính	Tấn	85.000	74.506	87,65

9.2 Công ty con, liên kết:	Tấn	235.000	261.502	111,28
10. Cồn thực phẩm	m3	12.000	11.335	94,46

2. Đánh giá thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

- Lợi nhuận công ty mẹ: đạt 62,70% kế hoạch và 54,75% so với năm trước; Lợi nhuận hợp nhất: đạt 66,48% kế hoạch và 89,58% so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là do tiêu thụ chậm, giá bột giảm nhanh và giá bán bã sản phẩm giảm sâu làm giảm lợi nhuận trong 6 tháng cuối năm.

- Sản lượng tinh bột sản: Đạt 101,74% kế hoạch và đạt 116,14% so với năm 2023, trong 6 tháng đầu năm sản lượng đạt cao, trong 6 tháng cuối năm các nhà máy khu vực Kon Tum, Gia Lai sản lượng thấp nên không đạt kế hoạch. Các nhà máy ở Lào đều đạt và vượt kế hoạch.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

1. Hoạt động của HĐQT:

- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 12 phiên họp tại trụ sở chính của Công ty. Tại các phiên họp, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ. Tất cả các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều tuân thủ nghị quyết ĐHCĐ 2024, điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan. HĐQT đã ban hành 46 nghị quyết và 48 quyết định liên quan đến các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đầu tư, quản lý, nhân sự.

- Ban đầu tư đã tổ chức 10 cuộc họp tại văn phòng Công ty để thực hiện nhiệm vụ về quản lý công tác đầu tư xây dựng, trong năm 2024 đã trình HĐQT 30 báo cáo thẩm định và ban hành 22 quyết định theo thẩm quyền.

2. Công tác chi trả cổ tức và phát hành cổ phiếu:

- Chi trả cổ tức bằng tiền: Năm 2024, đã chi trả cổ tức năm 2023 theo Nghị quyết ĐHCĐ 2024 với số tiền: 119.534.613.500 đồng; tương ứng 4.500 đ/CP. Chi trả 2 đợt vào ngày 23/2/2024 (2.000 đ/CP) và ngày 19/7/2024 (2.500 đ/CP).

- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ 2024, đến 10/07/2024 đã hoàn thành phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023, với tỷ lệ 10:1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 2.706.131 cổ phiếu, đạt 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành (990 cổ đồng) với mệnh giá: 10.000đ/CP; Tổng số CP sau khi phát hành: 29.770.578 CP.

3. Công tác lãnh đạo, giám sát và đánh giá Ban điều hành:

Trong điều kiện thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn, giá tinh bột sản và bã sản phẩm giảm sâu, nhu cầu thị trường chính là Trung Quốc giảm; Năm 2024, ngành tinh bột sản rất khó khăn, nhiều doanh nghiệp tinh bột sản trong nước và khu vực Đông Nam Á bị thua lỗ, doanh thu, sản lượng thấp; Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý đã nỗ lực điều hành tương đối tốt hoạt động SX-KD, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, tập trung một số điểm như sau:

3.1. Về quản lý sản xuất – kinh doanh:

- Về thị trường: Tăng cường khâu giao dịch tiếp thị, tìm khách hàng mới nên sản lượng tiêu thụ tương đối đạt yêu cầu, tuy nhiên do nhu cầu và giá giảm nhanh nên tiêu thụ chỉ bằng năm 2023; Năm 2024 thị trường Trung Quốc tiêu thụ chậm nên sản lượng chỉ bằng với năm trước. Thị trường Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc tăng trưởng tốt; Thị trường nội địa tiêu thụ đạt mục tiêu tăng trưởng, chiếm tỷ lệ 19,3% tổng sản lượng; Cuối năm 2024 đã tiếp xúc một số khách hàng mở rộng thị trường Indonesia và Ấn Độ, bắt đầu tiêu thụ vào các thị trường này.

- Về sản xuất: Sản lượng tinh bột đạt cao nhờ tăng sản lượng ở các nhà máy tại Lào, sản lượng bột biến tính chưa đạt kế hoạch do thị trường giảm; Chất lượng sản phẩm trong 6 tháng đầu năm thiếu ổn định, đã thực hiện khắc phục trong 6 tháng cuối năm nên chất lượng sản phẩm đã tăng lên và ổn định hơn; Hiệu suất chế luyện tuy có giữ ở mức như năm 2023 nhưng một số nhà máy chưa đạt kế hoạch đề ra; Kiểm soát dị vật, an toàn vệ sinh thực phẩm được nâng lên nhưng một số nhà máy vẫn còn dị vật trong sản phẩm.

- Vốn và quản lý vốn: Đảm bảo được nguồn vốn vay, nhất là thời điểm chính vụ kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Công ty Sê Pôn, Công ty Attapeu và Công ty Taoy đã vay vốn tại các Ngân hàng Lào.

- Về công tác quản lý – lao động: Kiện toàn các vị trí chủ chốt ở Công ty tinh bột sắn Kon Tum, Nhà máy tinh bột mỳ Quảng Ngãi và Công ty tinh bột sắn Taoy; Sắp xếp, luân chuyển cán bộ chủ chốt, lao động kỹ thuật về cơ bản đáp ứng yêu cầu của toàn hệ thống; bố trí đủ cán bộ cho các công ty tại Lào.

3.2. Về đầu tư và phát triển:

- Đầu tư Dự án Nhà máy chế biến bột sắn Taoy hoàn thành và đưa vào sử dụng đúng tiến độ (tháng 09/2024) và đạt mục tiêu dự án.

- Thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà máy chế biến bột sắn Pathoumphone công suất 300 tấn SP/ngày.

- Đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý môi trường ở Nhà máy Đắc Song và Công ty Sê Pôn; Đầu tư mở rộng kho thành phẩm, kho chứa bã ở Công ty Sê Pôn, Công ty Attapeu, đáp ứng yêu cầu sản xuất.

4. Thù lao và các lợi ích của thành viên HĐQT năm 2024:

- Thù lao của các thành viên HĐQT năm 2024 được ĐHCĐ phê duyệt: từ 11 - 19 triệu đồng/người/tháng;

- Tiền thưởng vượt kế hoạch: Năm 2024 không có tiền thưởng do kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 không vượt kế hoạch.

-----*-----

III. Định hướng phát triển Công ty năm 2025:

- Tình hình thế giới vẫn diễn biến phức tạp, chiến tranh Nga - Ukraine chưa kết thúc, Trung Đông vẫn bất ổn. Chính sách thuế của Mỹ bất thường ảnh hưởng đến thương mại toàn cầu.

- Kinh tế Trung Quốc vẫn tăng trưởng chậm, tồn kho tinh bột sắn ở Đông Nam Á nhiều, nhu cầu giảm nên giá tinh bột liên tục giảm và khó phục hồi.

- Giá sắn giảm sâu, hiệu quả người dân trồng sắn rất thấp, nguy cơ diện tích vùng nguyên liệu ở Việt Nam giảm 20-30% trong vụ nguyên liệu 2025-2026.

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	6.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	100.000
3. Khấu hao	Triệu đồng	90.000
4. LN sau thuế Công ty mẹ (HN)	Triệu đồng	180.000
5. Khấu hao hợp nhất	Triệu đồng	160.000
6. Vốn điều lệ	Triệu đồng	327.470
7. Cổ tức	Đồng/CP	2.500-3.000
8. Thu nhập (người/tháng)	1.000đ	13.000
9. Sản phẩm tinh bột sắn	Tấn	555.000
9.1 Công ty mẹ sản xuất:	Tấn	278.000
- Tinh bột thường	Tấn	200.000
- Tinh bột biến tính	Tấn	78.000
9.2 Công ty con, liên kết:	Tấn	277.000
10. Cồn thực phẩm	m3	12.000

2. Một số định hướng chủ yếu năm 2025:

2.1. Về sản xuất – kinh doanh:

- **Về thị trường:** Chọn lọc và mở rộng thêm khách hàng ở Trung Quốc; củng cố và phát triển thị trường Đài Loan; Đẩy mạnh thị trường Nhật Bản và Hàn Quốc, thông qua khách hàng sắn có tăng cường liên kết hình thành kênh phân phối, đại lý nhằm tăng chủng loại và sản lượng; Phối hợp với khách hàng nghiên cứu xúc tiến thị trường Ấn Độ, khôi phục và mở rộng thị trường Malaysia và Indonesia; Tăng tỷ trọng thị trường nội địa so với năm 2024, chú trọng bán trực tiếp vào các cơ sở sản xuất.

- **Về sản xuất:** Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến công nghệ theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng hiệu suất chế luyện, tiết kiệm nước, điện phù hợp với điều kiện ở từng đơn vị;

- **Về vốn:** Tích lũy vốn để tiếp tục đầu tư phát triển chế biến tinh bột sắn tại Lào. Tiếp tục dùng lãi của các công ty tại Lào để đầu tư cho các dự án mới để hưởng ưu đãi đầu tư cũng như đủ vốn đối ứng để vay ngân hàng; Làm việc với Ngân hàng tại Lào để vay vốn cho dự án nhà máy Pathoumphone.

2.2. Về nghiên cứu và phát triển:

Hình thành tổ chức chuyên nghiên cứu và phát triển để phục vụ công tác nghiên cứu phát triển theo định hướng của công ty; Nhiệm vụ trước mắt là nghiên cứu và phát triển bột biến tính và các sản phẩm sau tinh bột.

2.3. Về đầu tư và phát triển:

- Xây dựng các cơ sở sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế (HACCP, FSSC 22000), trong đó: trong nước 2 cơ sở sản xuất bột thường và 2 cơ sở sản xuất bột biến tính, nước Lào 1 cơ sở.

- Tiếp tục nghiên cứu dự án nhà máy Pathoumphone - Lào, công suất 300 tấn SP/ngày, nếu điều kiện thuận lợi thì khởi công năm 2025, hoàn thành đưa vào sản xuất năm 2026.

- Nghiên cứu các cơ hội để tiếp tục đầu tư mở rộng tại Lào.

- Hoàn chỉnh phương án di dời Nhà máy Tân Châu, triển khai địa điểm mới để di dời nhà máy khi hết thời hạn thuê đất (31/12/2025).

2.4. Về quản lý – điều hành:

- Giảm biên chế, giảm đầu mối ở các nhà máy, công ty con trong nước và cả ở nước Lào;

- Giảm lao động người Việt Nam và tăng lao động Lào tại các cơ sở sản xuất tại Lào.

- Tuyển dụng lao động có trình độ để đáp ứng công tác đầu tư phát triển của công ty.

- Áp dụng các phần mềm quản lý để tăng năng suất lao động;

Kính báo cáo./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Văn Danh

-----***-----
Số: 35 /BC-BKS

-----***-----
Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO

của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.**

- Căn cứ Điều lệ Công ty; Quy chế về quản trị của Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Kết quả hoạt động SXKD và Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán.

Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện nhiệm vụ và xin báo cáo ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2025, như sau:

I. Hoạt động và thù lao của Ban Kiểm soát năm 2024:

Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên. Năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 phiên họp nhằm triển khai nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2024; triển khai, thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của BKS; tham gia và thống nhất công việc của Ban trong một số lĩnh vực trọng yếu như sau:

- Thực hiện giám sát HĐQT trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 và việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định và kế hoạch hoạt động SXKD của HĐQT trong năm 2024 của Tổng Giám đốc Công ty.
- Xem xét tính hợp pháp, hợp lý về trình tự và nội dung ban hành, sửa đổi, bổ sung các nghị Quyết, quyết định của HĐQT, Quyết định của Tổng Giám đốc Công ty.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật; quy định nội bộ về quản trị Công ty và công bố thông tin của Công ty theo qui định của UBCK Nhà Nước và Điều lệ Công ty.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, trực tiếp trao đổi, góp ý, có quan điểm rõ ràng tại cuộc họp và đề xuất, kiến nghị với Tổng Giám đốc trong công việc chuyên môn nhằm phòng ngừa các yếu tố rủi ro và đều được ghi nhận.
- Tham gia chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán một số dự án đầu tư của Công ty.
- Tiền thù lao các thành viên BKS trong năm 2024 như sau:

+ Trưởng ban là: 11 triệu đồng/ tháng;

+ Thành viên BKS là: 7 triệu đồng/ người /tháng.



II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

Ban Kiểm soát đã thống nhất với Ban điều hành chọn Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC - Đà Nẵng kiểm toán báo cáo tài chính, và thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán.

1. Tình hình tài chính Công ty năm 2024 (hợp nhất):

TT	Nội dung	ĐVT	31/12/2024		31/12/2023		%(+,-) CK/ ĐK
			Số tiền	Tỉ trọng (%)	Số tiền	Tỉ trọng (%)	
I	TỔNG TÀI SẢN	Tr.đ	3.410.662	100	3.168.130	100.00	
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	1.959.922	57,46	1.903.474	60,08	-2,62
2	Tài sản dài hạn	Tr.đ	1.450.740	42,54	1.264.656	39,92	+2.62
II	TỔNG NGUỒN VỐN	Tr.đ	3.410.662		3.168.130	100.00	
1	Nợ phải trả	Tr.đ	2.262.383	66,33	2.059.936	65,02	+1,31
	<i>Nợ phải trả ngắn hạn</i>		2.140.259		1.936.077		
	<i>Nợ phải trả dài hạn</i>		122.123		123.859		
2	Vốn chủ sở hữu, trong đó	Tr.đ	1.148.279	33.67	1.108.194	34,98	-1.31
	<i>-Vốn đầu tư CSH</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>297.705</i>		<i>259.367</i>		
	<i>-Lợi nhuận chưa PP</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>400.983</i>		<i>444.036</i>		

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	Năm 2024		So sánh %	
				KH	TH	TH2024/ TH 2023	TH2024 /KH 2024
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	6.552.343	6.700.000	6.697.020	102%	100%
2	LNST BCTC tổng hợp	Tr.đ	173.516	150.000	94.043	54%	63%
3	LNST Cty mẹ (HN)	Tr.đ	170.688	230.000	152.900	90%	66%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	6.581		5.141	78%	
5	Cổ tức (đ/CP)	đ/CP	5.500	3.000-4.000	Dự kiến 3.500		

- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực tình hình tài chính; kết quả hoạt động SX-KD của Công ty chính xác, phù hợp với qui định hiện hành và đã được kiểm toán công khai, minh bạch.

- Quản lý tài chính tương đối chặt chẽ; tuy nhiên trong năm hiệu quả đạt thấp, vòng quay vốn chậm hơn các năm trước do thị trường gặp nhiều khó khăn, khó lường.

3. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:

Năm 2024 Công ty không có quyết định đầu tư dự án mới, chỉ đầu tư quyết định đầu tư một số hạng mục có giá trị nhỏ (dưới 7 tỉ) như: Đầu tư mở rộng hồ môi trường và mở rộng kho của Nhà máy Sepon; mở rộng kho của Nhà máy Attapeu, đầu tư bể lắng bùn của Nhà máy Đắc Song.

Chủ yếu tập trung thực hiện dự án Nhà máy chế biến tinh bột sắn Taoy - Lào công suất 40.000 tấn SP/năm hoàn thành đưa vào sử dụng đúng tiến độ (đã được HĐQT quyết

định đầu tư trong năm 2023). Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án Đầu tư Nhà máy chế biến tinh bột sắn Attapeu đã được Công ty AFA VIỆT NAM kiểm toán đúng qui định.

Nhìn chung: Các quyết định đầu tư cũng như quá trình triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo đúng quy trình và các thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty. Tuy nhiên công tác, giám sát, nghiệm thu có lúc, có nơi còn thiếu chặt chẽ; công tác quyết toán vốn đầu tư quá chậm.

III. Kết quả giám sát đối với hoạt động HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý.

1. Hội đồng quản trị:

- Năm 2024 HĐQT triển khai thực hiện đầy đủ theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2024.

- Hoạt động của HĐQT, TV HĐQT; nghị quyết/ quyết định của HĐQT, kể cả các cuộc họp HĐQT về trình tự và nội dung đều tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và qui định của Công ty.

- Hội đồng Quản trị đã kịp thời chỉ đạo ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình phức tạp và ngày càng khó khăn của thị trường.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

- Tổng Giám đốc đã triển khai kịp thời các nghị quyết/ quyết định của HĐQT đến từng thành viên Ban Tổng Giám đốc, các phòng chức năng Công ty và các đơn vị phụ thuộc.

- Các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc phù hợp với pháp luật, Điều lệ và nghị quyết/ quyết định của HĐQT.

- Năm 2024, Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhậy bén, linh hoạt với tình hình thực tế, hạn chế rủi ro trong bối cảnh thị trường ngày càng gặp nhiều khó khăn.

Tuy nhiên, trong công tác quản lý, điều hành ở đơn vị phụ thuộc, Ban quản lý dự án còn hạn chế, trách nhiệm chưa cao, ý thức kỷ luật chưa tốt nên có ý thức cải tiến nhưng thực hiện không báo cáo, thiếu tuân thủ qui trình vận hành, dẫn đến chất lượng sản phẩm kém gây thiệt hại cho Công ty phải xử lý kỷ luật (Nhà máy Quảng Ngãi); công tác giám sát nghiệm thu công trình chưa tốt, quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành còn quá chậm (dự án xây dựng nhà máy Attapeu, nâng công suất nhà máy Sepon lên thêm 200 tấn SP/ngày).

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và Cổ đông:

- Ban Kiểm soát đã phối HĐQT và Ban Tổng Giám đốc theo đúng qui chế quản trị của Công ty để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; hoạt động luôn theo nguyên tắc độc lập của mình với HĐQT, với Ban điều hành.

- Trong năm Tổng Giám đốc luôn phối hợp, trao đổi và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty. Các thành viên BKS đều được tiếp cận hồ sơ, tài liệu đầy đủ, kịp thời về hoạt động kinh doanh của Công ty, hoặc khi Ban kiểm soát có yêu cầu.

- Tất cả thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, nhận hồ sơ tài liệu đầy đủ; các ý kiến tham gia, tham luận của BKS tại các cuộc họp đều được HĐQT ghi nhận. Ban kiểm soát đều kiểm nhiệm nên việc tiếp cận, nắm bắt thông tin về tình hình hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên được thuận lợi và kịp thời.

- Đối với Cổ đông: Ban kiểm soát luôn duy trì liên lạc, trao đổi thông tin, tiếp thu ý kiến đóng góp, cũng như giải thích kịp thời những vướng mắc của Quý cổ đông.

V. Kiến nghị của BKS:

1. Đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty các vấn đề liên quan đến quản trị điều hành Công ty như sau:

- Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty và các Công ty Con phù hợp pháp luật.

- Tăng cường hơn nữa tính kỷ luật; công tác quản lý đầu tư, nhất là công tác giám sát, nghiệm thu và quyết toán vốn đầu tư hoàn thành.

- Tiếp tục thường xuyên thông tin và duy trì mối quan hệ chặt chẽ hơn với Ban Kiểm soát.

2. Đối với Quý cổ Đông:

Đề nghị Quý cổ đông tiếp tục mối liên hệ chặt chẽ với BKS thông qua trao đổi trực tiếp hoặc thông tin trên Website của Công ty.

VI. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025:

- Sau Đại hội, Ban Kiểm soát sẽ họp triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội theo thẩm quyền.

- Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm trong công tác kiểm soát hoạt động, kiểm soát kế hoạch, kiểm soát báo cáo tài chính Công ty; Kiểm soát trình tự, thủ tục và nội dung ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

- Phối hợp với HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; phương châm ngăn chặn, phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trân trọng báo cáo ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu BKS. TK.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN


Phạm Văn Lâm

Số: 36/TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024.

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 v/v hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.

HĐQT Công ty cổ phần Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi lập Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét quyết định, nội dung cụ thể sau:

I. Mục đích phát hành:

Bổ sung vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Phương án phát hành:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.
2. Mã cổ phiếu: APF.
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Vốn điều lệ thực góp trước khi phát hành: 297.705.780.000 đồng.
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước đợt phát hành: 29.770.578 CP.
7. Số lượng cổ phiếu phát hành mới dự kiến: 2.977.057 CP.
8. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 29.770.570.000 đồng.
9. Nguồn chi trả: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
10. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 327.476.350.000 đồng.
11. Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành: 32.747.635 CP.



12. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
13. Tỷ lệ phân phối 10:1 (Cổ đông sở hữu 10 CP sẽ được nhận 1 CP mới).
14. Thời gian thực hiện: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, dự kiến trong quý II/2025 hoặc quý III/2025.
15. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 568 cổ phiếu Công ty CP Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi. Theo tỷ lệ thực hiện quyền: cổ đông A sẽ được nhận: $568/10 \times 1 = 56,8$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, cổ đông A sẽ nhận được 56 cổ phiếu mới. Phần lẻ 0,8 cổ phiếu sẽ được hủy bỏ.

III. Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành tăng vốn theo qui định hiện hành, sửa đổi điều khoản về Vốn điều lệ Công ty tương ứng với số vốn tăng thêm sau đợt phát hành trong Điều lệ Công ty, đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở Tài chính, lưu ký cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc đợt phát hành.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Văn Danh

Số: 37 /TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 4 năm 2025.

TỜ TRÌNH

“Một số nội dung về tài chính, phân phối, thù lao và kiểm toán
phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025”

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.**

- Căn cứ Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của
HĐQT Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;

- Căn cứ Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHCD ngày 27/4/2024 của Đại hội
đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi trình Đại hội
đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và phê chuẩn các nội dung sau:

I. Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc
ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC
đã được đăng tải toàn bộ trên website của Công ty: <http://www.apfco.com.vn>.

Các chỉ tiêu chính về tài chính và kết quả SX-KD năm 2024:

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC tổng hợp	BCTC hợp nhất
1	Tổng doanh thu	Đồng	6.457.447.258.161	6.697.020.070.176
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	99.623.279.969	161.618.662.073
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	94.043.421.527	156.034.258.176
3.1	LNST của Công ty mẹ	Đồng		152.900.832.999
3.2	LNST của CĐ không kiểm soát	Đồng		3.133.425.177
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP		5.141
5	Tổng tài sản	Đồng	2.871.547.164.976	3.410.662.128.239
5.1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	1.818.059.011.840	1.959.922.463.082
5.2	Tài sản dài hạn	Đồng	1.053.488.153.136	1.450.739.665.157
6	Tổng nguồn vốn	Đồng	2.871.547.164.976	3.410.662.128.239
6.1	Nợ phải trả	Đồng	1.853.170.816.521	2.262.383.016.852
6.2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	1.018.376.348.455	1.148.279.111.387
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	297.705.780.000	297.705.780.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Đồng	137.974.546.380	137.974.546.380

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC tổng hợp	BCTC hợp nhất
	- Vốn khác của chủ sở hữu			400.000.000
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Đồng		(78.984.119.793)
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	277.917.663.115	304.237.070.786
	- Quỹ khác thuộc nguồn vốn chủ sở hữu			11.565.362.132
	- Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	304.778.358.960	400.983.314.141
	<i>Tr.đó: + LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>Đồng</i>	<i>210.734.937.433</i>	<i>248.082.481.142</i>
	<i>+ LNST chưa PP kỳ này</i>	<i>Đồng</i>	<i>94.043.421.527</i>	<i>152.900.832.999</i>
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Đồng		74.397.157.741

II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2024	Đồng	94.043.421.527	
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	Đồng	9.404.342.153	2=1x10%
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	Đồng	4.702.171.076	3=1x5%
4	Lợi nhuận năm 2024 còn lại sau khi trích lập quỹ	Đồng	79.936.908.298	4=1-2-3
5	Lợi nhuận còn lại những năm trước chuyển sang	Đồng	210.734.937.433	
6	Tổng lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	Đồng	290.671.845.731	6=4+5
7	Số lượng CP đang lưu hành	CP	29.770.578	
8	Chia cổ tức 2024 (35%/VĐL)	Đồng	104.197.023.000	
	<i>Trong đó: - Bằng tiền: 2.500đ/cp (25%/VĐL)</i>	<i>Đồng</i>	<i>74.426.445.000</i>	<i>=7x2.500</i>
	<i>- Bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1 (10%/VĐL)</i>	<i>Đồng</i>	<i>29.770.578.000</i>	<i>=7x1.000</i>
9	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	186.474.822.731	9=6-8

III. Thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2025:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2025, đồng thời giao việc phân phối thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:

- Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tiểu ban của Hội đồng quản trị: 1,2 tỷ đồng.

- Tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty: Mức 5% phần lợi nhuận hợp nhất vượt kế hoạch nhưng tổng số tiền thưởng tối đa là: 2,0 tỷ đồng.

IV. Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty là 01 (một) trong 03 (ba) Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (Địa chỉ: Lô 78-80, đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng);

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Địa chỉ: số 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh);

3. Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam (Địa chỉ: 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng).

Trên đây là những nội dung Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua và phê chuẩn.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Văn Danh

C. P. I. N. G. A. I.

C.TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẢNG NGÃI

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 47/TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua sửa đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Giấy xác nhận Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 19/09/2024 của Phòng ĐKKD sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi.
- Căn cứ công văn số 7891/UBCK-PTTT ngày 22/11/2024 của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty số 17/BB-HĐQT ngày 19/04/2025.

HĐQT Công ty kính trình ĐHCĐ thường niên 2025 thông qua sửa đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

1. Bỏ những ngành, nghề kinh doanh:

STT	Mã ngành	Nội dung
1	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
2	4690	Bán buôn tổng hợp

2. Điều chỉnh các ngành nghề đã đăng ký, cụ thể sửa đổi như sau:

STT	Mã ngành	Nội dung
1	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn gia súc và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản. (Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).

STT	Mã ngành	Nội dung
2	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: - Bán buôn máy móc thiết bị trong dây chuyền sản xuất tinh bột sắn; - Bán buôn máy móc thiết bị trong dây chuyền sản xuất tinh bột biến tính; - Bán buôn máy móc thiết bị trong dây chuyền sấy bã sắn. (Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)
3	4632	Bán buôn thực phẩm. (Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)
4	4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp (Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)
5	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết : - Đầu tư kinh doanh khai thác và quản lý chợ, siêu thị, trung tâm thương mại. - Cho thuê văn phòng làm việc. (Loại trừ: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)

Tờ trình này thay thế Tờ trình số: 38/TTr-NSTP ngày 03/4/2025 của HĐQT Công ty V/v thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 biểu quyết thông qua và giao cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty tiến hành thực hiện việc sửa đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty; Sửa Khoản 1 Điều 4 của Điều lệ Công ty.

Nơi nhận: *delm*

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



delm
Võ Văn Danh



Số: 48/TTr-NSTP

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty.

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020;
- Căn cứ công văn số 7891/UBCK-PTTT ngày 22/11/2024 và số 986/UBCK-PTTT ngày 11/04/2025 của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty;
- Căn cứ Giấy xác nhận Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 19/09/2024 của Phòng ĐKKD sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi.
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty số 17/BB-HĐQT ngày 19/04/2025 .

HĐQT Công ty kính trình ĐHCĐ thường niên 2025 thông qua tỷ lệ Sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa của Công ty, cụ thể như sau:

1. Tỷ lệ SHNN tối đa của Công ty theo quy định của luật pháp:

Theo Tờ trình số: 47/TTr-HĐQT ngày 21/04/2025 V/v Thông qua sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty thì sau khi ĐHCĐ thông qua thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty thì tỷ lệ SHNN tối đa của Công ty theo quy định của luật pháp là 50%.

2. Tỷ lệ SHNN tối đa của Công ty trình ĐHCĐ 2025 thông qua:

Trong ngắn hạn, Công ty cần duy trì sự cân bằng hợp lý trong tỷ lệ sở hữu giữa cổ đông trong nước và nước ngoài, nhằm đảm bảo ổn định cho định hướng chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Về dài hạn, Công ty sẽ chủ động tìm kiếm và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược nước ngoài, qua đó tạo động lực cho quá trình phát triển nhanh, ổn định và bền vững.

Theo quy định tại điểm e, khoản 1, điều 139 của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, trường hợp công ty đại chúng quyết định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa thấp hơn tỷ lệ tối đa theo quy định pháp luật thì tỷ lệ cụ thể phải **được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quy định tại Điều lệ công ty**. Hội đồng quản trị Công ty trình ĐHCĐ 2025 xem xét, thông qua đề xuất như sau :

- Quy định tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi không vượt quá: **30% (ba mươi phần trăm)** vốn điều lệ của Công ty.

- Bổ sung thêm khoản 3 Điều 9 Điều lệ Công ty: “3. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi không vượt quá: 30% (ba mươi phần trăm) vốn điều lệ của Công ty.”

- Giao thẩm quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký, ban hành Điều lệ nội dung bổ sung Điều lệ nêu trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Giao cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty tiến hành thực hiện Thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa 30% tại Công ty theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 biểu quyết thông qua.

Nơi nhận: *chữ ký*

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Văn Danh

Số: 40 /QC-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 04 năm 2025

QUY CHẾ BẦU CỬ

Bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2024-2028

Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025)

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty;

ĐHCD 2025 của Công ty tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2024-2028 theo các nội dung dưới đây:

Điều 1: Số lượng bầu bổ sung và tiêu chuẩn thành viên HĐQT:

- Số lượng bổ sung thành viên HĐQT: 2 (hai) người;
- Tiêu chuẩn thành viên HĐQT: Theo khoản 4 Điều 25 của Điều lệ Công ty;

Điều 2: Đối tượng thực hiện bầu cử:

Tất cả các cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày 21/3/2025) để thực hiện quyền tham dự ĐHCD 2025.

Điều 3: Danh sách ứng cử viên HĐQT:

Căn cứ vào Hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông hoặc Hồ sơ ứng viên do HĐQT đương nhiệm giới thiệu trong trường hợp chưa đủ số lượng ứng viên cần thiết được quy định tại điều 1. Ban tổ chức đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu bổ sung thành viên HĐQT và phải được ĐHCD thông qua.

Điều 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

1. Phiếu bầu:

a) Hình thức phiếu bầu: Tờ giấy màu trắng; chữ màu đen; góc trái có dấu Công ty.

b) Nội dung phiếu bầu:

- Họ và tên cổ đông, mã số đăng ký, số cổ phần có quyền biểu quyết và Tổng số phiếu bầu.

- Danh sách ứng cử viên HĐQT (được sắp xếp theo thứ tự ABC), tương ứng với từng ứng viên có 1 ô để cổ đông ghi số lượng phiếu bầu.

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được Ban kiểm phiếu phát phiếu bầu HĐQT theo mã số cổ đông. Cổ đông khi nhận phiếu bầu cử kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu, nếu có sai sót thông báo cho Ban Kiểm phiếu trước khi Đại hội tiến hành bầu cử.



Trường hợp phiếu bầu bị hỏng do gạch nhầm, ghi sai, hỏng bút, sơ suất do dùng hai màu mực thì cổ đông liên hệ với Ban kiểm phiếu để đổi phiếu khác trước khi bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

2. Phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ:

a) Phiếu bầu hợp lệ: Phiếu bầu cử được in sẵn do Ban tổ chức phát ra có dấu Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung khác ngoài quy định.

b) Phiếu bầu không hợp lệ: Phiếu bầu cử được coi là không hợp lệ khi vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra hoặc không có dấu của Công ty;
- Phiếu có tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung không theo quy định.
- Phiếu có ghi tên những người ngoài danh sách mà ĐHCĐ đã thông qua.
- Phiếu dùng hai loại mực trở lên để ghi số phiếu bầu.
- Phiếu có Tổng cộng phiếu bầu cho tất cả ứng viên lớn hơn tổng số phiếu bầu quy định của cổ đông;
- Phiếu bầu có số lượng ứng viên được bầu lớn hơn số lượng 2 thành viên HĐQT.
- Phiếu bầu không bầu cho ứng viên nào cả.
- Phiếu bầu không được cổ đông hoặc đại diện cổ đông ký và ghi rõ họ tên.
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu kết thúc việc thu phiếu bầu cử.

Các phiếu không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

Điều 5: Nguyên tắc bầu cử thành viên HĐQT:

1. Việc bầu thành viên HĐQT thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín, phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được uỷ quyền) nhân với số thành viên được bầu.

3. Tại đại hội này bầu 02 thành viên HĐQT nên số phiếu bầu HĐQT nhân với 2.

4. Cách sử dụng phiếu bầu: Cổ đông có thể dồn Tổng số phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên hoặc chia cho 2 ứng viên theo tỷ lệ do mình quyết định nhưng tổng cộng phiếu bầu cho 2 ứng viên không được lớn hơn Tổng số phiếu bầu quy định của cổ đông. Cách ghi phiếu bầu cử:

a) **Cách 1:** Ghi cụ thể Số phiếu bầu vào phần bầu cử trên phiếu bầu cho 1 hay 2 ứng viên mà mình lựa chọn. Những ứng viên không được lựa chọn thì gạch ngang vào phần bầu cử của ứng viên đó.

b) **Cách 2:** Đánh dấu chéo (X): Đánh dấu chéo (X) vào phần bầu cử trên phiếu bầu cho 1 hay 2 ứng viên (tổng số phiếu bầu của mình sẽ được chia đều cho

2 ứng viên) mà mình lựa chọn. Những ứng viên không được lựa chọn thì gạch ngang vào phần bầu cử của ứng viên đó.

c) Cách 3: Vừa ghi số phiếu vừa đánh dấu chéo (X):

Ghi cụ thể số phiếu bầu cho 1 ứng viên mà mình lựa chọn, số phiếu bầu còn lại sẽ được đánh dấu chéo (X) vào ứng viên thứ 2. Những ứng viên không được lựa chọn thì gạch ngang vào phần bầu cử của ứng viên đó.

Điều 6: Nguyên tắc trúng cử HĐQT:

- Người trúng cử thành viên HĐQT xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT cần thiết.

- Trường hợp có từ 2 ứng viên có số phiếu bầu bằng nhau cho thành viên cuối cùng thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu của các ứng viên ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn.

Điều 7: Ban kiểm phiếu và nguyên tắc kiểm phiếu:

1. Ban kiểm phiếu:

- BKP do Chủ tọa đề cử và được ĐHCĐ thông qua. BKP gồm 5 thành viên trong đó có 1 thành viên được chỉ định làm Trưởng ban.

- BKP có trách nhiệm: Thông qua quy chế bầu cử, phát phiếu bầu, tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Các thành viên BKP phải trung thực, khách quan, chính xác và bảo mật.

- Thành viên BKP không có tên trong danh sách được đề cử và ứng cử vào HĐQT.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu:

- BKP kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông.

- Việc bỏ phiếu bắt đầu khi việc phát phiếu bầu hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

3. Cách thức kiểm phiếu bầu:

- BKP thu phiếu bầu;

- Tổng hợp kết quả của từng ứng viên và ghi vào biên bản theo danh sách; Kiểm phiếu theo quy định như sau:

+ Trước tiên kiểm tra và ghi nhận số phiếu bầu đã ghi trên phiếu của cổ đông cho ứng viên được bầu;

+ Các ứng viên được bầu bằng đánh dấu chéo (X) sẽ được chia đều số phiếu bầu còn lại sau khi trừ số lượng phiếu bầu đã ghi bằng số.

- Sắp xếp lại danh sách ứng viên theo kết quả bầu cử từ cao xuống thấp.

Điều 8: Lập và công bố biên bản kiểm phiếu:

- Kết quả kiểm phiếu bầu cử của từng ứng viên sẽ được tính %.

64
TY
CPI
NGA
T.00

- BKP có trách nhiệm tổng hợp kết quả và lập thành Biên bản bầu cử. Biên bản bầu cử được các thành viên BKP ký.

- Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm:

- + Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
- + Tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại ĐHCD;
- + Số phiếu bầu cho từng ứng viên;
- + Tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng viên trên tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội;

+ Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ.

- Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử tại ĐHCD.

- Những khiếu nại về việc bầu cử sẽ được Ban tổ chức thu thập và chuyển đến Chủ tọa Đại hội để giải quyết.

Điều 9: Hiệu lực:

Quy chế này có hiệu lực sau khi được đại hội thông qua và áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2024-2028.

Nơi nhận: *đơn*

- ĐHCD;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Signature]
Võ Văn Danh